

Số: 43/CBTT/2024

Bình Dương, ngày 09 tháng 04 năm 2024

CÔNG BỐ THÔNG TIN BẤT THƯỜNG

Kính gửi: Ủy ban Chứng khoán Nhà nước

Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội

1. Tên tổ chức: Công ty Cổ phần VKC Holdings

- Mã chứng khoán: VKC

- Địa chỉ/Address: 854 Quốc Lộ 1K, KP Châu Thới, P. Bình An, TP. Dĩ An, Tỉnh Bình Dương

- Điện thoại liên hệ: (0274) 3751 501 Fax: (0274) 3751 699

- E-mail: info@vkcholdings.vn Website: vkcholdings.vn

2. Nội dung thông tin công bố/Contents of disclosure:

- Ngày 09/04/2024 Công ty cổ phần VKC Holdings có nhận được quyết định của tòa án nhân dân Thành Phố Dĩ An Tỉnh Bình Dương: Bản án số 10/2024/KDTM-ST ngày 25/03/2024 V/v tranh chấp hợp đồng tín dụng giữa Ngân hàng TMCP Quân đội (MB) và Công ty Cổ phần VKC Holdings. Vì tính chất quan trọng của sự việc, chúng tôi cập nhật thông tin liên tục đến các cơ quan chức năng và Quý Nhà đầu tư được biết.

3. Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của công ty vào ngày 09/04/2024 tại đường dẫn <https://vkcholdings.vn/quan-he-co-dong.htm>

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

Tài liệu đính kèm/Attached documents:

Bản án số 10/2024/KDTM-ST ngày 25/3/2024
V/v tranh chấp hợp đồng tín dụng.

CÔNG TY CỔ PHẦN VKC HOLDINGS

Người đại diện theo pháp luật

(Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ, đóng dấu)



NGUYỄN VĂN THÁI

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ DĨ AN
TỈNH BÌNH DƯƠNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 10/2024/KDTM-ST

Ngày: 25/3/2024

V/v tranh chấp hợp đồng tín dụng



NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ DĨ AN, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Linh

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Hoàn và bà Nguyễn Thị Thu Vân

- Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Anh Ly, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thúy An, Kiểm sát viên.

Vào ngày 19 và 25 tháng 3 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án Kinh doanh thương mại thụ lý số 49/2023/KDTM-ST ngày 10/10/2023 về việc "Tranh chấp hợp đồng tín dụng" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 03/2024/QĐXXST-DS ngày 08/01/2024, Quyết định hoãn phiên tòa số: 05/2024/QĐST-KDTM ngày 26/01/2024, Quyết định hoãn phiên tòa số: 09/2024/QĐST-KDTM ngày 22/02/2024, Quyết định tạm ngừng phiên tòa số 02/QĐST-KDTM ngày 19/2/2024 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng Thương mại Cổ phần Quân Đội (MB); trụ sở: 18 Lê Văn Lương, phường Trung Hòa, quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội; địa chỉ: Lầu 5, số 538 Cách Mạng Tháng Tám, phường 11, quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Văn Trường và ông Nguyễn Văn Tiến. Cùng địa chỉ: Lầu 5, số 538 Cách Mạng Tháng Tám, phường 11, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh; là người đại diện theo ủy quyền (văn bản ủy quyền số 152 ngày 19/9/2023). Ông Trường có mặt, ông Tiến vắng mặt và có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt.

- Bị đơn: Công ty Cổ phần VKC Holdings; địa chỉ: 854 Quốc lộ 1K, khu phố Châu Thới, phường Bình An, thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Cáp Chiến Thắng, sinh năm 1973; địa chỉ 35/1B Hưng Lân - Bà Điểm - huyện Hóc Môn - Thành phố Hồ Chí Minh và ông Trình Ngọc Thanh Liêm, sinh năm 1981; địa chỉ: khu phố Đồng An 3, phường Bình Hòa, thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương là người đại diện theo ủy quyền (văn bản ủy quyền số 173 ngày 18/12/2023), có mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Theo đơn khởi kiện, lời khai trong quá trình giải quyết vụ án người đại diện hợp pháp của nguyên đơn trình bày:

Công ty Cổ phần VKC Holdings đã ký kết Hợp đồng tín dụng cùng các khế ước nhận nợ với Ngân hàng TMCP Quân Đội như sau: Hợp đồng cấp tín dụng số 41787.21.01.301602.TD ký kết ngày 23/8/2021; Văn bản sửa đổi Hợp đồng cấp tín dụng số 41787.21.01.301602.TD.PL01 ký kết ngày 30/12/2021; Văn bản sửa đổi Hợp đồng cấp tín dụng số 41787.21.01.301602.TD.PL02 ký kết ngày 10/02/2022; với tổng số tiền vay 72.568.853.873 đồng. Thực hiện theo Hợp đồng đã ký Ngân hàng Quân Đội đã giải ngân cho Công ty Holdings số tiền vay theo các khế ước nhận nợ số LD2203945508; LD2207388003; LD2008168506; LD2205670065; LD2214445090; LD2206875788; LD2206730510; LD2204203518; LD2204165808; LD2202714938; LD2202658972; LD2202555713; LD2208992822; LD2211940176; LD2211953328; LD2211997077; LD2213270177; LD2213698040; LD2213802015; LD2214303848; LD2206875788.

Thời hạn cho vay và lãi suất quy định cụ thể tại từng khế ước nhận nợ.

Để đảm bảo cho các khoản vay nêu trên của Công ty Cổ phần VKC Holdings, khách hàng đã thế chấp tài sản là Quyền sử dụng đất tại phường Bình An, thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, số vào sổ T01035/CN-2009 do Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Dương cấp ngày 06/7/2009 cho Công ty CP Cấp - Nhựa Vĩnh Khánh (Nay là Công ty Cổ phần VKC Holdings) quy định tại Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số 10424.19.101.301602.BĐ, công chứng số 1108 ngày 12/4/2019. Hợp đồng sửa đổi hợp đồng số 10424.19.101.301602.BĐ.PL01 ngày 31/3/2020, Hợp đồng sửa đổi hợp đồng số 10424.19.101.301602. BĐ.PL02 ngày 30/3/2021. Hợp đồng cho vay số 6667.22.101.301602.TD ký kết ngày 23/2/2022. Hợp đồng sửa đổi hợp đồng số 10424.19.101.301602.BD. PL03 ngày 27/4/2022 Tài sản thế chấp đã được đăng ký giao dịch bảo đảm theo đúng quy định. Công ty Cổ phần VKC Holdings đã bàn giao tài sản trên cho phía ngân hàng để xử lý thu hồi khoản nợ vay. Do đó, Ngân hàng không yêu cầu tòa án tuyên phát mãi tài sản bảo đảm này.

Trong quá trình thực hiện hợp đồng, Công ty Cổ phần VKC Holdings đã không thực hiện trả nợ theo như cam kết trong Hợp đồng tín dụng và Khế ước nhận nợ. Ngân hàng Quân Đội đã gửi nhiều thông báo, công văn yêu cầu khách hàng trả nợ. Khách hàng đã bàn giao tài sản thế chấp là chiếc xe ô tô biển kiểm soát 51K-036.18 cho Ngân hàng xử lý thu hồi nợ với số tiền thu được là 1.150.000.000 đồng. Số tiền này được thu nợ gốc của khoản vay. Tổng số tiền nợ gốc khách hàng đã thanh toán là 2.502.930.310 đồng.

Nay ngân hàng TMCP Quân Đội khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết:

- Buộc Công ty Cổ phần VKC Holdings thanh toán cho Ngân hàng TMCP Quân

Đội các khoản nợ phát sinh từ các Hợp đồng cấp tín dụng tính đến ngày 25/3/2024 là 86.543.324.167 đồng trong đó: Nợ gốc: 70.065.923.563 đồng, Nợ lãi trong hạn: 4.037.420 đồng; Nợ lãi quá hạn: 16.473.363.184 đồng.

- Công ty Cổ phần VKC Holdings còn phải tiếp tục trả tiền lãi, phạt chậm trả lãi phát sinh theo mức lãi suất quy định tại Thỏa thuận về các điều khoản và điều kiện tín dụng chung, Hợp đồng cấp tín dụng, Khế ước nhận nợ, kể từ ngày 25/3/2024 đến khi thanh toán hết nợ.

- *Tại phiên tòa người đại diện hợp pháp của bị đơn trình bày:*

Thống nhất phần trình bày của Ngân hàng về việc hai bên ký các hợp đồng tín dụng, hợp đồng thế chấp bất động sản, xe ô tô, quá trình thực hiện hợp đồng, riêng về chốt nợ giữa hai bên thì chỉ được nghe nói còn cụ thể gốc, lãi chốt còn nợ như thế nào thì không được nắm rõ. Tuy nhiên phía bị đơn đã bàn giao toàn bộ tài sản đảm bảo cho các khoản vay là ô tô, quyền sử dụng đất tại phường Bình An, thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, số vào sổ T01035/CN-2009 do Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Dương cấp ngày 06/7/2009 cho Công ty CP Cấp - Nhựa Vĩnh Khánh (Nay là Công ty Cổ phần VKC Holdings) cho nguyên đơn theo Biên bản làm việc ngày 02/8/2022, Biên bản bàn giao tài sản bảo đảm ngày 03/8/2022 và Biên bản thỏa thuận ngày 16/9/2022, theo đó bị đơn đồng ý cho nguyên đơn toàn quyền chiếm hữu, sử dụng và định đoạt đối với tài sản bảo đảm nêu trên để thu hồi nợ cho nguyên đơn. Quá trình làm việc bị đơn luôn hợp tác vì vậy bị đơn không còn nghĩa vụ phải thanh toán khoản nợ cho nguyên đơn. Bị đơn không đồng ý với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, đề nghị Hội đồng xét xử bác toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa:

Quá trình tố tụng, Thẩm phán, Hội đồng xét xử, các đương sự đã chấp hành và tuân theo pháp luật đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015. Về nội dung vụ án, xét thấy yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn đối với bị đơn là có căn cứ chấp nhận nên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết: Ngân hàng Thương mại Cổ phần Quân Đội khởi kiện Công ty Cổ phần VKC Holdings có địa chỉ: 854 Quốc lộ 1K, khu phố Châu Thới, phường Bình An, thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương yêu cầu thanh toán các khoản nợ theo hợp đồng tín dụng đã ký kết giữa hai bên. Do đó, quan hệ tranh chấp trong vụ án là Tranh chấp hợp đồng tín dụng, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Xét, Hợp đồng cấp tín dụng số 41787.21.01.301602.TD ký kết ngày 23/8/2021; Văn bản sửa đổi Hợp đồng cấp tín dụng số

41787.21.01.301602.TD.PL01 ký kết ngày 30/12/2021; Văn bản sửa đổi Hợp đồng cấp tín dụng số 41787.21.01.301602.TD.PL02 ký kết ngày 10/02/2022; Hợp đồng cho vay số 6667.22.101.301602.TD ký kết ngày 23/2/2022 được ký kết giữa Ngân hàng Quân Đội và Công ty Holdings thể hiện ý chí tự nguyện thỏa thuận của các bên, không trái pháp luật, không vi phạm đạo đức xã hội, thỏa thuận của các bên về số tiền vay, thời hạn vay, mục đích, lãi suất vay, phương thức trả nợ...phù hợp với quy định của pháp luật nên bắt buộc các bên phải thực hiện. Thực hiện theo Hợp đồng đã ký Ngân hàng Quân Đội đã giải ngân cho Công ty Holdings số tiền vay 72.568.853.873 đồng theo các khế ước nhận nợ số LD2203945508; LD2207388003; LD2008168506; LD2205670065; LD2214445090; LD2206875788; LD2206730510; LD2204203518; LD2204165808; LD2202714938; LD2202658972; LD2202555713; LD2208992822; LD2211940176; LD2211953328; LD2211997077; LD2213270177; LD2213698040; LD2213802015; LD2214303848; LD2206875788. Tại phiên toà người đại diện hợp pháp của bị đơn thống nhất với lời trình bày của nguyên đơn về việc ký kết các Hợp đồng tín dụng, các Khế ước nhận nợ, số tiền nguyên đơn đã giải ngân cho bị đơn. Tuy nhiên vào ngày 03/8/2022 bị đơn đã bàn giao là Quyền sử dụng đất tọa lạc phường Bình An, thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, số vào sổ T01035/CN-2009 do Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Dương cấp ngày 06/7/2009 theo Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số 10424.19.101.301602.BĐ, số công chứng 1108 ngày 12/4/2019 cho ngân hàng để xử lý thu hồi khoản nợ vay theo Biên bản làm việc ngày 02/8/2022. Theo đó, bị đơn đồng ý cho nguyên đơn toàn quyền sử dụng và định đoạt đối với tài sản bảo đảm nêu trên để thu hồi nợ cho nguyên đơn, do đó, bị đơn không còn phải thực hiện trả các khoản nợ theo Hợp đồng tín dụng đã ký cho nguyên đơn. Tuy nhiên, căn cứ theo Hợp đồng tín dụng mà các bên đã ký kết thì bị đơn có nghĩa vụ thanh toán cho nguyên đơn nợ gốc, nợ lãi trong hạn, nợ lãi quá hạn cho đến khi thanh toán xong toàn bộ các khoản nợ theo hợp đồng tín dụng. Tài sản thế chấp quyền sử dụng đất chỉ là biện pháp bảo đảm để đảm bảo cho việc bị đơn thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho nguyên đơn. Mặc dù bị đơn đã bàn giao tài sản bảo đảm là Quyền sử dụng đất tại phường Bình An, thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, số vào sổ T01035/CN-2009 do Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Dương cấp ngày 06/7/2009, bàn giao xe ô tô để nguyên đơn toàn quyền chiếm hữu, sử dụng và định đoạt đối với tài sản bảo đảm nêu trên để thu hồi nợ cho nguyên đơn nhưng vẫn không loại trừ nghĩa vụ trả nợ của bị đơn cho nguyên đơn. Do đó lời trình bày của bị đơn là không có căn cứ chấp nhận.

[5] Quá trình thực hiện hợp đồng, Công ty Holdings đã vi phạm nội dung thỏa thuận tại Hợp đồng cấp tín dụng đã ký, không trả nợ gốc, lãi đầy đủ, đúng hạn nên Ngân hàng Quân đội khởi kiện Công ty Holdings yêu cầu phải thanh toán khoản nợ vay. Xét, bị đơn không thực hiện đúng nghĩa vụ trả nợ theo hợp đồng đã giao kết, khoản vay của bị đơn đã chuyển thành khoản nợ quá hạn nên Ngân hàng Quân Đội yêu cầu bị đơn phải chịu nợ lãi trong hạn, lãi quá hạn bên cạnh khoản nợ gốc là phù hợp với thỏa thuận tại Điều 3 của Hợp đồng cấp tín dụng số 41787.21.01.301602.TD ký kết ngày 23/8/2021 và phù hợp quy định tại khoản 2 Điều 8 của Nghị quyết 01/2019/NQ-HĐTP ngày 11/01/2019 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng một số quy định của pháp luật về lãi, lãi suất, phạt vi phạm. Do bị đơn đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ, Ngân hàng Quân Đội yêu cầu thu hồi nợ trước hạn và yêu cầu bị đơn thanh nợ gốc và lãi tạm tính đến ngày 25/3/2024 là 6.914.118.476đ, trong đó: 70.065.923.563 đồng, Nợ lãi trong hạn: 4.037.420 đồng; Nợ lãi quá hạn: 16.473.363.184 đồng và tiền lãi quá hạn tiếp tục tính từ ngày 25/3/2024 cho đến khi thanh toán hết số nợ là có căn cứ chấp nhận.

[6] Xét, Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số 10424.19.101.301602.BĐ, công chứng số 1108 ngày 12/4/2019. Hợp đồng sửa đổi hợp đồng số 10424.19.101.301602.BĐ.PL01 ngày 31/3/2020, Hợp đồng sửa đổi hợp đồng số 10424.19.101.301602. BĐ.PL02 ngày 30/3/2021. Hợp đồng cho vay số 6667.22.101.301602.TD ký kết ngày 23/2/2022. Hợp đồng sửa đổi hợp đồng số 10424.19.101.301602.BD. PL03 ngày 27/4/2022. Theo đó, tài sản thế chấp là Quyền sử dụng đất tại phường Bình An, thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, số vào sổ T01035/CN-2009 do Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Dương cấp ngày 06/7/2009 cho Công ty CP Cấp - Nhựa Vĩnh Khánh (Nay là Công ty Cổ phần VKC Holdings). Xe ô tô biển kiểm soát 51K-036.18. Tài sản thế chấp được đăng ký thế chấp tại Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai thành phố Dĩ An theo đúng quy định của pháp luật. Bị đơn đã sử dụng tài sản của mình để đảm bảo các khoản vay tại Ngân hàng Quân Đội. Quá trình giải quyết cũng như tại phiên tòa nguyên đơn không yêu cầu giải quyết đối với hợp đồng thế chấp và tài sản thế chấp là quyền sử dụng đất. Riêng tài sản xe ô tô nguyên đơn đã bán thu hồi nợ, giá bán 1.150.000.000 đồng cao hơn số tiền cam kết khi ký kết hợp đồng. Đây là sự tự nguyện của nguyên đơn nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

[7] Từ những phân tích trên, có cơ sở chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An là phù hợp.

[8] Về án phí dân sự sơ thẩm: Bị đơn phải chịu theo quy định của Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự và khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14

ngày 30/12/2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 26, 35, 39, 144, 147, 157, 158, 227, 228, 266, 271 và 273 Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ Điều 91 và Điều 95 của Luật Các tổ chức Tín dụng năm 2010 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Thông tư số 39/2016/TT-NHNN, ngày 30/12/2016 của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam quy định về hoạt động cho vay của tổ chức tín dụng.

Nghị quyết số 01/2019/NQ-HĐTP ngày 11/01/2019 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng một số quy định của pháp luật về lãi, lãi suất, phạt vi phạm.

Căn cứ Điều 12, Điều 14 và khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1/ Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP Quân Đội đối với Công ty Cổ phần VKC Holdings về việc tranh chấp hợp đồng tín dụng.

Buộc Công ty Cổ phần VKC Holdings có trách nhiệm thanh toán nợ cho Ngân hàng TMCP Quân Đội số tiền nợ tính đến ngày 25/3/2023 là 81,731,759,360 đồng (*Bằng chữ: Tám mươi một tỷ bảy trăm ba mươi một triệu bảy trăm năm mươi chín ngàn ba trăm sáu mươi đồng*). Trong đó:

- Nợ gốc: 70.065.923.563 (bảy mươi tỷ không trăm sáu mươi lăm triệu chín trăm hai mươi ba ngàn năm trăm sáu mươi ba đồng);

- Lãi trong hạn: 4.037.420 đồng (bốn triệu, không trăm ba mươi bảy nghìn, bốn trăm hai mươi đồng)

- Lãi quá hạn: 16.473.363.184 đồng (mười sáu tỷ, bốn trăm bảy mươi ba triệu, ba trăm sáu mươi ba nghìn, một trăm tám mươi tư đồng)

Kể từ ngày 26/3/2023, Công ty Cổ phần VKC Holdings còn phải tiếp tục thanh toán phần nợ lãi phát sinh theo lãi suất quá hạn quy định tại Hợp đồng cấp tín dụng số 41787.21.01.301602.TD ký kết ngày 23/8/2021, Văn bản sửa đổi Hợp đồng cấp tín dụng số 41787.21.01.301602.TD.PL01 ký kết ngày 30/12/2021, Văn bản sửa đổi Hợp đồng cấp tín dụng số 41787.21.01.301602.TD.PL02 ký kết ngày 10/02/2022

và các khế ước nhận nợ kèm theo kể từ ngày 25/9/2023 cho đến khi thanh toán xong khoản nợ.

2. Án phí dân sự sơ thẩm: Công ty Cổ phần VKC Holdings phải chịu 194.543.324 đồng (một trăm chín mươi bốn triệu, năm trăm bốn ba nghìn, ba trăm hai mươi bốn đồng). Hoàn trả cho Ngân hàng TMCP Quân Đội 94.865.880 đồng (chín mươi bốn triệu, tám trăm sáu mươi năm nghìn, tám trăm tám mươi đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền số 0006840 ngày 05/10/2023 của Chi cục thi hành án Dân sự thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương.

3. Các đương sự có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án. Các đương sự vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

4. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND thành phố Dĩ An;
- CCTHA DS thành phố Dĩ An;
- Đương sự;
- Lưu: VP, hồ sơ vụ án.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**



Vũ Linh

